

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 1

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP -
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN 1**

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên khu vực trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Thường trực công tác Thi đua, Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 1.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám đốc phụ trách các tổ: Hành chính - Tổng hợp; Giáo dục nghề nghiệp; Giáo dục thường xuyên; Đào tạo, Bồi dưỡng và Hợp tác quốc tế; Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung tâm; viên chức, người lao động và học viên trong Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GD&ĐT Điện Biên (b/c);
- - Lưu: VT, HC-TH

GIÁM ĐỐC



Phạm Thúy

SỞ GD&ĐT ĐIỆN BIÊN
TRUNG TÂM GDNN-GD TX 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

Thi đua, Khen thưởng

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 1
(Kèm theo Quyết định số 182 /QĐ-GDNN-GD TX ngày 11 /11/2025
của Trung tâm GDNN-GD TX 1)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết thi hành Điều 23, khoản 4, khoản 6 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, Khen thưởng và cụ thể một số Điều của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây gọi chung là Quy định);

2. Những nội dung khác về công tác thi đua, khen thưởng không quy định trong quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Thông tư số 15/2015/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động và học viên đang làm việc, học tập tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 1 (sau đây gọi tắt là Trung tâm) có thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc có nhiều đóng góp, thành tích xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 3. Quy định chung về thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022, Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính

phủ, Điều 3 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh, Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên và những nội dung sau:

1. Một đối tượng trong một năm không đề nghị các cấp khen thưởng chuyên đề quá 02 (hai) lần.

2. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các trường hợp sau: Báo cáo thành tích không đúng mẫu quy định, nội dung thành tích của cá nhân không đúng; vi phạm chính sách về dân số; vi phạm pháp luật; mới được tuyển dụng dưới 06 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

3. Chỉ xét đề nghị danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đối với cá nhân: Có kết quả hoàn thành vượt mức chất lượng trong các nhiệm vụ, công việc được giao; hoàn thành vượt mức chất lượng trong nhiệm vụ giảng dạy môn học được giao (đối với viên chức là giáo viên); hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được giao phụ trách, quản lý (đối với Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn và tương đương).

Chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân có kết quả hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

4. Khi họp xét danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác phải có tỷ lệ biểu quyết hoặc số phiếu đồng ý của Hội đồng đạt từ 80% trở lên trên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

Nếu thành viên Hội đồng vắng mặt lấy ý kiến bằng văn bản và kết quả, tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng theo quy định phải được thể hiện trong Biên bản bình xét thi đua, Biên bản xét khen thưởng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của cơ quan.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể. Đối tượng thi đua thường xuyên là toàn thể viên chức, người lao động trong toàn cơ quan. Kết thúc năm học, Giám đốc Trung tâm tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua;

2. Thi đua theo đợt (chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách. Chỉ

phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 5. Phát động phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua thường xuyên được phát động vào đầu năm học, sơ kết vào cuối học kỳ I và tổng kết vào cuối năm học. Thi đua theo chuyên đề được phát động theo từng nhiệm vụ trọng tâm từng giai đoạn.

2. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải thiết thực, đa dạng có sức lôi cuốn được nhiều đối tượng tham gia; coi trọng công tác tuyên truyền về nội dung ý nghĩa của phong trào thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của viên chức, người lao động và học viên. Trường hợp cá nhân, tập thể hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch thi đua thì được biểu dương, đề nghị khen thưởng kịp thời.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ thực hiện. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua để đề ra chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể. Chỉ tiêu và nội dung thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của ngành, địa phương, cơ quan; phải đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và đúng quy định của pháp luật.

2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tập thể khác học tập và làm theo.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc; khuyến khích khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, giảng dạy, học tập, công tác; viên chức, người lao động năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Giám đốc Trung tâm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong cơ quan, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng; quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành.

2. Các tổ chuyên môn, nghiệp vụ căn cứ nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể tham mưu,

đề xuất Ban Giám đốc Trung tâm về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 8. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng và Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh Điện Biên và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời thực hiện đúng các nội quy, quy chế của ngành và của đơn vị;

b) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do các cấp, đơn vị phát động;

c) Đối với nhà giáo giảng dạy: Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc quy định về soạn bài, kiểm tra đánh giá học sinh/học viên, lên lớp, quản lý hồ sơ sổ sách; tổ chức quản lý tốt lớp học được giao chủ nhiệm, quan tâm giáo dục học sinh, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được đánh giá loại khá trở lên theo chuẩn chức danh nghề nghiệp;

d) Đối với người lao động: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm;

Điều 10. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh, toàn quốc

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng.
2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng cho tập thể trung tâm đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 5 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND.

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là tập thể Trung tâm, không bao gồm các tổ chuyên môn trực thuộc.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể trung tâm đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 6 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND.

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

2. Đối tượng xét đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là tập thể Trung tâm, không bao gồm các tổ chuyên môn trực thuộc.

Điều 13. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 7 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND.

2. Đối tượng xét đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” là tập thể Trung tâm, không bao gồm các tổ chuyên môn trực thuộc.

Điều 14. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho đơn vị đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 25 Luật thi đua, khen thưởng năm 2022, Điều 7 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 và theo chỉ tiêu quy định của UBND tỉnh giao cho ngành Giáo dục và Đào tạo.

Chương IV

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 15. Giấy khen của Giám đốc Trung tâm

Căn cứ vào tình hình thực tế của Trung tâm Giám đốc Trung tâm có thể khen thưởng cho các tập thể tổ, cá nhân có các thành tích sau:

1. Giấy khen của Giám đốc Trung tâm để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và

có thành tích xuất sắc trong hoạt động của đơn vị, thực hiện tốt các phong trào thi đua, kỳ thi, hội thi, cuộc thi do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, các tổ chức phát động, tổ chức và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học được Hội đồng xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của Sở, Tỉnh công nhận;

b) Giáo viên làm công tác ôn thi tốt nghiệp có điểm trung bình môn thi bằng điểm trung bình của ngành hoặc vượt điểm trung bình môn thi (trong cùng khối GDNN-GDTX);

c) Đạt Giáo viên dạy Giỏi (có điểm xếp loại giờ dạy cao nhất) trong Hội thi thao giảng do Trung tâm phát động, tổ chức;

d) Đạt Giáo viên dạy Giỏi cấp tỉnh; giáo viên tham gia ôn thi đội tuyển thi học sinh giỏi văn hoá cấp tỉnh có học sinh đạt giải;

e) Giáo viên dạy GDTX cấp THPT dựa vào kết quả khảo sát các môn cuối năm do Sở GD&ĐT tổ chức (theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Điện Biên); Giáo viên chủ nhiệm sẽ dựa vào kết quả chủ nhiệm (tỉ lệ chuyên cần, duy trì sĩ số học viên đạt 95% trở lên).

g) Giáo viên có thành tích xuất sắc đột xuất trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; trực tiếp tham gia hoặc được giao nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn học viên, giáo viên tham gia các cuộc thi do các Ban, Sở, ngành, phường, xã... tổ chức.

h) Giáo viên GDNN hoàn thành vượt chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định, thực hiện đủ hoặc vượt số giờ dạy tiêu chuẩn, thực hiện giảng dạy ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

i) Đối với giáo viên THPT biên chế tại tổ GDNN, tổ Đào tạo, Bồi dưỡng và Hợp tác quốc tế, tổ Hành chính- Tổng hợp phải đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đối với lĩnh vực GDTX. Hoàn thành tốt công tác tuyển sinh và quản lý các lớp nghề, liên kết đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn và các nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ.

k) Giáo viên giảng dạy các lớp tiếng Anh cho các trường liên kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, hồ sơ giáo án xếp loại tốt, giờ giảng xếp loại giỏi.

l) Giáo viên dạy tiếng Việt cho lưu học sinh Lào dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và công tác chủ nhiệm lớp. (Kết quả thi đánh giá năng lực lần 1 có từ 90% lưu học sinh đạt từ Bậc 3 trở lên, duy trì sĩ số lưu học sinh đạt 100%, không có lưu học sinh vi phạm các nội quy của Trung tâm).

m) Nhân viên làm việc tại các tổ đảm bảo ngày, giờ công theo quy định, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

2. Giấy khen của Giám đốc Trung tâm để tặng cho học viên có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp

luật của Nhà nước và nội quy trung tâm, thực hiện tốt nhiệm vụ của người học và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Học viên chương trình GDTX cấp THPT.

- Đạt danh hiệu “Học viên xuất sắc” và “Học viên giỏi”;

- Học viên có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập trong năm học; hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất có ý nghĩa nêu gương trong phạm vi đơn vị, ngành;

- Học viên đạt các giải trong kỳ thi chọn Học sinh giỏi các môn văn hóa; Hội thi khoa học cấp tỉnh, các hội thi khác do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức (hoặc phối hợp tổ chức).

b) Lưu học sinh Lào

Kết quả học tập xếp loại giỏi, hạnh kiểm xếp loại tốt, tích cực tham gia các hoạt động chung của Trung tâm, của lớp.

c) Đối với tập thể lớp.

Chỉ xét chọn tập thể lớp đối với các lớp học chương trình GDTX cấp THPT. Tiêu chuẩn xét chọn:

- Có phong trào học tập và rèn luyện tốt, tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua do trung tâm, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các cấp phát động;

- Đối với “Kết quả rèn luyện (HK) cả năm”: Có 100% học viên đạt từ mức Khá trở lên (trong đó có ít nhất 60% đạt mức Tốt);

- Đối với “Kết quả học tập (HL) cả năm”: Có 95% học viên xếp loại Đạt trở lên, trong đó có ít nhất 40% học viên xếp loại Khá, Tốt.

- Đánh giá xếp loại của giáo viên bộ môn trong Sổ đầu bài 100% số tiết được xếp loại từ Khá trở lên, trong đó trên 95% số tiết được xếp loại Tốt.

- Không có học viên vi phạm bị xử lý hình thức khiển trách trở lên; không có học viên vi phạm ATGT; không quá 05 (năm) học viên bỏ học/ năm;

- Hoàn thành các khoản đóng góp đúng thời gian qui định;

- Quản lý và bảo vệ tài sản công đảm bảo, đúng quy định.

- Số lượng xét khen thưởng không quá 20% trong tổng số lớp của Trung tâm

Điều 16. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể, cá nhân đạt được các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 9 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND và các trường hợp sau:

a) Có thành tích huấn luyện, hướng dẫn, bồi dưỡng cho vận động viên, học sinh, sinh viên đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích hoặc tương đương trong các kỳ thi, hội thi cấp khu vực, quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc giải nhất, nhì, ba, khuyến khích và tương đương trong các kỳ thi, hội thi cấp quốc tế (trừ đối tượng tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Trường hợp có từ 02 người tham gia huấn luyện, hướng dẫn, bồi dưỡng trong cùng bộ môn hoặc cùng nội dung thì tính thành tích cho người có thời gian huấn luyện, hướng dẫn, bồi dưỡng nhiều hơn;

b) Đạt giải khuyến khích và tương đương tại các hội thi, hội thao, hội diễn, giải thưởng cấp khu vực, quốc gia (trừ đối tượng đã được bộ, ngành trung ương khen thưởng);

c) Đạt giải cấp tỉnh tại các hội thi, hội thao, hội diễn, giải thưởng theo Kế hoạch hoặc Điều lệ của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp tập thể, cá nhân đạt giải cao ở nhiều nội dung trong một cuộc thi thì chỉ được xét khen thưởng cho thành tích cao nhất;

d) Kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống là các năm tròn (năm tròn là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là “0”) cho cá nhân (đang công tác và có thời gian ít nhất 05 năm công tác tại đơn vị), gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có đóng góp tích cực cho sự phát triển của đơn vị;

e) Đạt thành tích trong công tác tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội diễn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tổ chức;

f) Các trường hợp đặc biệt khác, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị tham mưu Giám đốc Trung tâm trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định;

2. Số lượng đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân theo định hướng của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 17. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho tập thể, cá nhân đạt được các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 8 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND.

Điều 18. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng hoặc truy tặng cho tập thể, cá nhân đạt được các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

Điều 19. Khen thưởng cấp cấp Nhà nước

Thực hiện theo quy định Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Điều 20. Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” thực hiện theo quy định tại Điều 8, điểm b khoản 4 và điểm b, c khoản 5 Điều 12 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” thực hiện theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ; Kỷ niệm chương các lĩnh vực khác thực hiện theo quy định của các bộ, ngành và hướng dẫn của cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 21. “Huân chương Lao động”

“Huân chương Lao động” hạng Nhất, Nhì Ba để tặng hoặc truy tặng tập thể, cá nhân thực hiện theo Điều 42, Điều 43, Điều 44 của Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 19, Điều 20, Điều 21 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

Chương V

THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 22. Quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng

1. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định tại Điều 36, 37, 38, 41, 42 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm thẩm định, họp xét, xét duyệt hồ sơ thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, Nhà nước gồm 03 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ (trừ hồ sơ khen thưởng chứa nội dung bí mật nhà nước); đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm 02 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ; đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo 01 bộ bản chính.

Điều 23. Quy định thời gian nhận hồ sơ, thẩm định, kết quả khen thưởng

Thời gian nhận hồ sơ, thẩm định, kết quả khen thưởng thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 24. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành, sử dụng và quản lý theo quy định tại Điều 46, 47, 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 13 Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND và các quy định hiện hành.

2. Nguyên tắc tính tiền thưởng được Quy định tại Điều 49 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Mức tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50, 51, 54 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ và được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Điều 25. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm thành lập Hội đồng thi đua, Khen thưởng đơn vị, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng để tham mưu, tư vấn về thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm và xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân báo cáo thành tích không đúng sự thật để được khen thưởng thì Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tham mưu Giám đốc Trung tâm hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật hoặc tiền thưởng đã nhận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật hoặc tiền thưởng đã nhận; đồng thời tùy tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xem xét xử lý kỷ luật.

2. Tập thể, cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị khen thưởng thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm có thể bị xem xét kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội trong đơn vị cụ thể hóa nội dung, tiêu chí, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát hiện gương người tốt việc tốt, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất trình Giám đốc Sở khen thưởng, đề nghị khen thưởng kịp thời với hình thức khen thưởng tương xứng với thành tích đạt được và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng. Kết quả thi đua, Khen thưởng hàng năm được công khai trong Hội nghị viên chức và người lao động của Trung tâm.

2. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thường xuyên tuyên truyền các quy định về công tác thi đua, khen thưởng; nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; đấu tranh các biểu hiện chạy theo thành tích, hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ đề nghị theo quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

4. Trong quá trình thực hiện có phát sinh, vướng mắc về Thi đua, Khen thưởng, tập thể, cá nhân phản ánh về Trung tâm qua Hội đồng Thi đua, Khen thưởng để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Trung tâm xem xét, giải quyết.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có văn bản mới hướng dẫn về Thi đua, Khen thưởng, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung tâm sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

6. Mọi thắc mắc, khiếu nại, tố cáo về thi đua khen thưởng phải thực hiện theo đúng quy định của Luật khiếu nại, tố cáo và các văn bản hiện hành hướng dẫn thực hiện luật khiếu nại, tố cáo./.
